

CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TRUNG TÂM DỰ BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN QUỐC GIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản tin dự báo thủy triều 10 ngày (từ 29/09/2026 đến 08/10/2026)

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			29/09	30/09	01/10	02/10	03/10	04/10	05/10	06/10	07/10	08/10
CÔ TÔ	Nước lớn	Hmax (cm)	253	296	335	366	387	397	394	378	352	318
		Time_max	4h00	5h00	6h00	7h04	8h09	9h13	10h16	11h18	12h20	13h22
	Nước ròng	Hmin (cm)	108	82	57	38	28	31	45	67	78	105
		Time_min	12h55	14h39	16h13	17h36	18h51	20h00	21h03	0h00	0h00	0h00
BẠCH LONG VỸ	Nước lớn	Hmax (cm)	210	228	242	253	262	269	272	269	258	239
		Time_max	3h00	4h00	5h07	6h28	8h06	10h00	11h11	12h12	13h04	14h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	82	52	28	10	1	1	8	9	24	43
		Time_min	19h41	20h05	20h38	21h17	22h01	22h49	0h00	0h00	0h49	2h24
HÒN DẦU	Nước lớn	Hmax (cm)	263	293	319	342	359	370	370	359	337	305
		Time_max	3h00	4h25	6h00	7h00	9h00	10h17	12h00	13h00	14h00	15h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	161	124	90	65	52	52	56	63	84	111
		Time_min	14h46	19h00	19h56	20h50	21h49	22h57	0h00	0h14	1h40	3h13
SẦM SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	291	313	335	356	374	381	374	354	323	286
		Time_max	3h00	4h28	6h24	8h28	10h14	11h23	12h19	13h08	14h00	14h16
	Nước ròng	Hmin (cm)	140	102	74	56	51	58	59	74	95	121
		Time_min	18h52	19h40	20h32	21h28	22h28	23h33	0h00	0h46	2h07	3h34
HÒN NGƯ	Nước lớn	Hmax (cm)	254	267	273	277	277	280	283	279	265	242
		Time_max	2h14	3h18	5h00	6h03	8h00	9h24	11h27	13h00	13h09	14h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	106	80	58	44	38	43	43	54	66	78
		Time_min	19h54	20h28	21h06	21h48	22h37	23h38	0h00	1h01	2h42	4h11
CÔN CỎ	Nước lớn	Hmax (cm)	132	138	140	138	134	125	117	110	106	107
		Time_max	1h26	2h06	3h00	4h00	4h25	5h27	7h00	8h21	10h00	22h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	50	42	35	31	31	34	38	40	48	54
		Time_min	8h15	20h11	20h45	21h24	22h08	22h58	0h00	0h00	1h13	3h03
SON TRÀ	Nước lớn	Hmax (cm)	158	158	162	163	162	158	151	144	141	145
		Time_max	23h59	0h00	0h06	1h00	1h16	2h03	3h04	5h00	6h30	21h24
	Nước ròng	Hmin (cm)	92	87	82	79	77	76	75	77	80	86
		Time_min	5h52	6h35	7h27	8h27	9h36	10h52	12h08	13h15	14h11	14h57
HOÀNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	145	153	158	158	160	160	155	148	139	130
		Time_max	23h00	23h22	23h59	0h00	0h00	1h05	2h00	3h00	4h07	6h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	55	48	43	40	39	38	39	42	46	52
		Time_min	5h49	6h42	7h39	8h40	9h48	11h00	12h06	13h02	13h46	14h22
LÝ SƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	170	176	178	177	177	171	161	154	154	154
		Time_max	22h27	23h00	23h24	0h00	0h01	1h00	2h00	5h17	7h00	8h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	68	63	61	62	64	66	67	70	74	81
		Time_min	5h33	6h23	7h20	8h23	9h37	11h00	12h17	13h18	14h02	14h37
QUY NHƠN	Nước lớn	Hmax (cm)	200	210	212	217	221	221	216	209	201	195
		Time_max	23h59	23h59	23h00	1h00	1h11	2h00	3h00	4h14	6h00	7h26
	Nước ròng	Hmin (cm)	131	123	116	111	109	108	109	113	120	130
		Time_min	6h13	7h12	8h14	9h20	10h34	11h54	13h06	14h03	14h48	15h23
TRƯỜNG SA	Nước lớn	Hmax (cm)	156	167	176	176	183	188	191	190	184	174
		Time_max	22h21	23h00	23h59	0h00	1h17	3h00	4h00	5h00	6h00	7h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	79	63	47	33	24	21	24	34	49	67
		Time_min	6h06	7h38	8h56	10h02	11h00	11h51	12h38	13h21	14h01	14h35
PHÚ QUÝ	Nước lớn	Hmax (cm)	258	270	279	291	298	300	293	280	263	249
		Time_max	23h00	23h00	1h00	1h07	2h00	2h07	3h00	4h00	5h24	8h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	150	133	121	117	119	125	135	146	158	172
		Time_min	6h56	7h43	8h32	9h25	10h23	11h29	12h45	14h09	15h23	16h20
VŨNG TÀU	Nước lớn	Hmax (cm)	391	388	392	391	385	370	366	375	375	380
		Time_max	16h00	3h00	3h12	4h00	4h08	5h00	23h26	23h59	0h00	0h21
	Nước ròng	Hmin (cm)	111	92	83	85	96	108	118	123	130	142
		Time_min	9h07	9h48	10h33	11h26	12h28	13h42	15h03	16h17	17h20	18h12
DKI-7	Nước lớn	Hmax (cm)	377	388	393	397	402	401	396	388	381	377
		Time_max	23h20	23h59	23h00	0h00	1h00	2h00	3h00	4h12	6h15	8h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	284	271	261	255	251	250	252	258	269	283
		Time_min	6h20	7h20	8h25	9h36	10h54	12h15	13h27	14h24	15h09	15h45

TÊN TRẠM	THÔNG TIN THỦY TRIỀU		NGÀY									
			29/09	30/09	01/10	02/10	03/10	04/10	05/10	06/10	07/10	08/10
CÔN ĐẢO	Nước lớn	Hmax (cm)	318	310	303	304	314	326	335	339	341	339
		Time_max	4h06	5h09	6h23	8h00	9h26	10h28	11h12	12h00	12h22	13h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	115	110	113	104	95	86	82	85	95	112
		Time_min	21h40	22h47	23h00	0h22	1h52	3h00	3h57	4h47	5h31	6h10
THỎ CHU	Nước lớn	Hmax (cm)	119	121	123	124	124	123	121	118	115	112
		Time_max	3h00	4h00	5h00	6h00	7h02	8h10	9h13	10h03	11h00	11h06
	Nước ròng	Hmin (cm)	89	85	83	82	83	86	88	90	94	98
		Time_min	18h45	19h26	20h09	20h56	21h45	22h38	0h00	0h00	0h44	2h00
PHÚ QUỐC	Nước lớn	Hmax (cm)	114	116	122	127	129	129	126	121	116	112
		Time_max	3h12	5h00	8h00	9h00	10h00	11h00	11h09	12h00	12h00	12h00
	Nước ròng	Hmin (cm)	71	67	64	63	63	63	64	67	71	77
		Time_min	20h08	20h57	21h51	22h49	23h50	0h00	0h53	2h00	3h07	4h07

Ghi chú: **Hmax**: Độ cao nước lớn; **Time_max**: Thời gian xuất hiện nước lớn; **Hmin**: Độ cao nước ròng; **Time_min**: Thời gian xuất hiện nước ròng.

Tin phát lúc: 09h30 ngày 29/09/2026

T/L. TRƯỞNG PHÒNG PHÒNG DỰ BÁO HẢI VẬN
Dự báo viên



Dương Ngọc Tiến